

MỤC LỤC	Trang
Lời mở đầu	1
<i>Chương I: Giới Thiệu Công Ty.</i>	
I. Lịch sử hình thành và phát triển của Công ty TNHH Thái Bình	2
II. Trách nhiệm và quyền hạn CB-CNV của Công ty PACIFIC.	6
III. Sơ đồ tổ chức Công ty PACIFIC.	
<i>Chương II. Giới Thiệu Mã Hàng.</i>	
<i>Phần A: Khái niệm về chất lượng.</i>	17
<i>Phần B: Sơ lược về QLCL sản phẩm giày.</i>	
I. Định nghĩa về quản lý chất lượng.	18
II. Suy nghĩ cơ bản về quản lý chất lượng.	19
<i>Phần C: Quá trình QLCL sản phẩm.</i>	
I. Nội dung.	24
II. Phương pháp QLCL sản phẩm.	35
III. Quản lý chất lượng theo hành trình sản phẩm.	38
IV. Cách thức kiểm tra CL phân loại lỗi kỹ thuật.	39
V. Trình tự xử lý tình huống tạo sản phẩm KPH.	41
<i>Phần D: Hướng dẫn công việc QC và kết quả thống kê CL ở các P/X.</i>	
I. QC kiểm đếm Chặt.	44
II. QC phân xưởng May.	50
III. QC phân xưởng Gò.	56
IV. Các trọng điểm cần lưu ý khi sản xuất đơn hàng.	67
V. QC kho thành phẩm.	68
<i>Chương III. Quản Lý Chất Lượng PARETO.</i>	
I. Khái niệm về hệ thống QLCL.	72
II. Một số công cụ thống kê đơn giản để KSCL.	72

III. Biểu đồ PARETO.	73
IV. Vận dụng biểu đồ PARETO cho Công ty PACIFIC-05/2004.	74
V. Kết hợp biểu đồ PARETO và biểu đồ nhân quả.	78
* Kết Luận Và Ý Kiến Đề Xuất	81

❖ CÁC KÝ HIỆU VÀ CÁC CHỮ VIẾT TẮT:

-	CB-CNV	:	Cán bộ-Công nhân viên.
-	TGD	:	Tổng Giám đốc.
-	P.GD ĐHSX	:	Phó Giám đốc điều hành sản xuất.
-	KH ĐHSX	:	Kế hoạch điều hành sản xuất.
-	TKCN-QLCL	:	Triển khai công nghệ-Quản lý chất lượng.
-	QC	:	Quản lý chất lượng(Quality Control).
-	5S	:	Sàng lọc, sắp xếp, sạch sẽ, sẵn sàng, sẵn sàng.
-	BTP	:	Bán thành phẩm.
-	QTCN	:	Quy trình công nghệ.
-	SP	:	Sản phẩm.
-	QCS	:	Quản lý kiểm soát chất lượng.
-	GĐSX	:	Giám đốc sản xuất.
-	CLSP	:	Chất lượng sản phẩm.
-	PX SX	:	Phân xưởng sản xuất.
-	KSCL	:	Kiểm soát chất lượng.
-	KPH	:	Không phù hợp.
-	BQĐ	:	Ban Quản đốc.
-	KHKT	:	Khoa học kỹ thuật.
-	QT	:	Quá trình.
-	QY	:	Quy trình.

❖ CÁC BẢNG, HÌNH VẼ & BIỂU ĐỒ.

1. Hình 1: Sơ đồ tổ chức Công ty PACIFIC.
2. Hình 2.1: Mã giày SUCCESS MEN 2004.
3. Hình 2.2: Lưu đồ quá trình QLCL sản phẩm.
4. Hình 2.3: Lưu đồ quá trình xử lý sản phẩm KPH.
5. Bảng 3.1: Thống kê khuyết tật trong mẫu kiểm tháng.
6. Bảng 3.2: Bảng phân tích số liệu PARETO tháng 05 năm 20004.
7. Hình 3.1: Biểu đồ PARETO.
8. Hình 3.2: Biểu đồ nhân quả.

LỜI NÓI ĐẦU

Trong quá trình xây dựng công nghiệp hóa-hiện đại hóa đất nước. Với xu hướng phát triển các ngành nghề ở nước ta. Hiện nay ngành da giày cũng phát triển khá mạnh nhằm đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Bên cạnh đó cũng giải quyết tốt vấn đề việc làm cho nhân dân lao động trong nước.

Cùng với hướng phát triển kinh tế, nhu cầu cuộc sống cũng không ngừng được nâng lên. Người tiêu dùng ngày càng đòi hỏi ở một sản phẩm hoàn thiện hơn về chất lượng.

Về mặt công nghệ máy móc, thiết bị sử dụng để tạo ra sản phẩm giày có thể được xem là ngang bằng nhau giữa các doanh nghiệp trong ngành. Nhưng vấn đề chất lượng sản phẩm còn khá chênh lệch nhau giữa các doanh nghiệp.

Chính vì thế việc tạo ra sản phẩm có uy tín, thỏa mãn về mặt chất lượng là vấn đề rất cần thiết cho các doanh nghiệp muốn hòa nhập vào xu thế chung của nền kinh tế nước ta hiện nay.

Với đề tài đã chọn : “Quản lý Chất lượng Sản phẩm ngành giày”, đã giúp em nghiên cứu hơn về vai trò quan trọng của việc quản lý chất lượng sản phẩm.

Xin chân thành cảm ơn Ban lãnh đạo nhà trường, thầy cô bộ môn và toàn thể cô chú, anh chị em trong Công ty giày Pacific đã giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho em trong quá trình thực tập.

Sinh viên thực hiện
ĐẶNG HỒNG THANH

CHƯƠNG I

GIỚI THIỆU CÔNG TY PACIFIC

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TY TNHH THÁI BÌNH

Công ty giày Thái Bình được thành lập bởi nhóm Anh em Sỹ quan Quân đoàn 4, quê quán ở Thái Bình và Nghệ An.

Công ty được thành lập theo quyết định số 114/ GP-UB, ngày 29/03/1992, cho đến tháng 07/1993 Công ty chính thức đi vào hoạt động.

Trải qua 10 năm sản xuất kinh doanh, từ chỗ Công ty chỉ có 800 công nhân, đến nay 5500 CB-CNV.

Hiện nay Công ty là doanh nghiệp Việt Nam đứng đầu trong lĩnh vực giày xuất khẩu, từng bước khẳng định được chất lượng sản phẩm và uy tín của Công ty: “cải tiến liên tục để hoàn thiện hệ thống quản lý và thỏa mãn nhu cầu của các bên liên quan”. Và tiêu chí phải đạt được sáu chữ vàng: “Thiết kế(Design), Mẫu mã(Sample), Giá cả(Price), Chất lượng(Quality), Giao hàng(Shipment), Tự đánh giá để hoàn thiện(Audit)”.

Công ty đang sản xuất giày cho các khách hàng nhãn hiệu nổi tiếng: DECATHLON-Pháp, DC.USA-Mỹ, REEBOK-Mỹ, STILMAN-Ý, ...

Sản lượng bình quân hàng năm (2000-2002), 5 đến 6 triệu đôi giày các loại đạt doanh số hơn 400 tỷ đồng.

Mục tiêu đến cuối năm 2004 sản lượng của Công ty đạt 8,5 triệu đôi năm, doanh số đạt 50 triệu ĐôLa Mỹ.

Đến nay, Công ty đã phát triển 5 nhà máy thành viên :

1. Nhà máy Thái Bình : 8 chuyên gò ráp có 3500 công nhân, sản lượng 4-5 triệu đôi giày các loại/năm.

2. Nhà máy Pacific : 4 chuyền gò ráp, hiện đang lắp đặt thêm 3 chuyền, hiện có gần 1400 công nhân. Sản lượng hiện tại 150.000 đôi giày các loại/tháng.

3. Nhà máy Đế : Đi vào sản xuất giai đoạn đầu, với hơn 700 công nhân, công suất 6 triệu đôi đế các loại/ năm.

4. Nhà máy Khuôn : 100 công nhân sản xuất khuôn đế, dao chặt vừa đáp ứng cho các nhà máy thành viên và vừa phát triển khách hàng bên ngoài.

5. Nhà máy Mũ giày - Bình Phước : Đang khởi công xây dựng ở Đồng Xoài- Bình Phước, khoảng 600 công nhân sản lượng dự kiến khoảng 110.000 đôi mũ giày/ tháng.

Quá trình hình thành và phát triển Công ty dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty, Ban chỉ huy Công đoàn đã được định rõ những mục tiêu chiến lược mà doanh nghiệp phải đạt được.

Sản xuất kinh doanh luôn được mở rộng và phát triển.

Đời sống vật chất và tinh thần của người lao động không ngừng được cải thiện.

Hoàn thành tốt nhiệm vụ với Nhà nước và tích cực đóng góp với xã hội.

Đây là mục tiêu xuyên suốt và mọi thành viên, tổ chức trong doanh nghiệp phấn đấu thực hiện. Nhằm đạt được lợi ích của nhà nước, doanh nghiệp và người lao động luôn hài hòa, tác động thúc đẩy lẫn nhau cùng tồn tại và cùng phát triển.

Sau 10 năm cố gắng vươn lên của tập thể, cán bộ, công nhân viên. Với doanh số thị trường ngày càng mở rộng, uy tín của giày Thái Bình ngày càng được khẳng định. Chỗ đứng vững chắc trên thị trường quốc tế.

Vậy nguyên nhân nào đã góp phần làm nên sự thành công của doanh nghiệp

:

Trước hết là sự quan tâm lãnh đạo của Đảng, chính quyền từ trung ương đến địa phương, các sở ban ngành của tỉnh Bình Dương-huyện Dĩ An.

Sự năng động tìm kiếm thị trường của Tổng Giám đốc, sự nhạy bén nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh-xây dựng chiến lược chính sách kinh doanh phù hợp với từng giai đoạn phát triển của doanh nghiệp.

Nâng cao tinh thần tự lực tự cường, mạnh dạng thay đổi phương thức kinh doanh từ gia công đơn thuần sang phương thức mua nguyên liệu bán thành phẩm, nâng cao sức cạnh tranh và tỷ suất lợi nhuận cho doanh nghiệp.

Đầu tư chiều sâu và cơ sở hạ tầng, các thiết bị công nghiệp hiện đại, chú trọng phát triển công nghệ với sản phẩm mới tạo thế chiếm lĩnh thị trường Âu – Mỹ và Bắc Mỹ đưa sản phẩm giày tiêu thụ ở 28 nước châu lục.

Đặc biệt là khơi dậy tìm năng của con người, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực, coi việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là nhiệm vụ quan trọng trong suốt quá trình xây dựng và trưởng thành.

Bài học quý giá nhất chính là sự đoàn kết, gắn bó thắm tình đồng đội của những chiến sỹ bộ đội trong thời bình đi làm kinh tế.

10 năm trải qua đã vượt bao gian khó đoàn kết, thương yêu và chia sẻ đã tạo nên sức mạnh lớn lao cùng lực lượng công nhân lao động lành nghề từng bước đi lên trên cơ chế thị trường.

Công ty TNHH Thái Bình chứng tỏ đã trưởng thành và lớn mạnh không ngừng, tích lũy nhiều kinh nghiệm và trình độ quản lý cũng được nâng lên, với tầm nhìn mang tính toàn cầu để có nhiều ứng dụng thực tiễn hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và định hướng chiến lược phát triển Công ty.

Cùng với sự phát triển của Công ty Thái Bình, Công ty Liên doanh Pacific cũng được thành lập và ngày càng phát triển.

Địa chỉ chính thức của Công ty: 2/434 xã Bình Hòa, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Điện thoại số: 0650.710403/04/05.
- Fax : 0650.710412.
- Email: Pacificjv@ hcm.vnn.vn.

Ban Hội đồng Quản trị Công ty:

1. Ông Nguyễn Đức Thuận : chủ tịch Hội đồng Quản trị.
2. Ông Su I Feng : Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị.
3. Ông Vũ Quang Hưng : thành viên Hội đồng Quản trị.

Ban Giám đốc Công ty:

1. Ông Su I Feng : Phó Tổng Giám đốc Công ty.
2. Ông Lê Trung Tín : Giám đốc điều hành Công ty.

Lịch sử hình thành và phát triển Công ty Pacific :

Được thành lập theo giấy phép đầu tư số 162/ GB-BD ngày 16/11/2001. Tháng 2/2002 khai trương hoạt động xưởng sản xuất EVA & phylon. Tháng 11/2002 khai trương 6 chuyền may & 2 chuyền làm dép EVA. Đến tháng 03/2004 Công ty mở rộng thêm 14 chuyền may giày & 2 chuyền gò giày thể thao cao cấp. Tháng 03/2004 mở rộng lần hai. Nâng số chuyền may của Công ty lên tới 21 chuyền. Công ty dự kiến đến quý III năm 2004 hình thành 4 chuyền gò thể thao, công suất trên 200.000 đôi/tháng.

Năng lực tài chính của Công ty: Tổng vốn đầu tư sau ngày 20/09/2002 là 3.240.670 USD. Tổng vốn pháp định là 1.500.000 USD.

Lực lượng lao động đến tháng 04/2004 là: 1.185 lao động.

Trong đó :

- CB-NV văn phòng: 20 CNV.

- CNV phân xưởng chặt: 75 CNV.
- CNV phân xưởng In: 50 CNV.
- CNV phân xưởng May: 760 CNV.
- CNV phân xưởng Gò ráp: 250 CNV.
- Nhân viên khác: 30 CNV.

Năng lực sản xuất trong quý I, quý II năm 2004:

Stt	Phân xưởng	Năng lực sản xuất dự kiến			Năng lực sản xuất hiện tại		
		Máy móc thiết bị	Lao động	Sản lượng bình quân(đôi/ngày)	Máy móc TB	Lao động	Sản lượng bình quân
01	Chặt	60 máy	140	12.000	30 máy	75	7.000
02	In -Ép	12 chuyên in,12 chuyên ép cao tần	100	14.000	06 chuyên in,06 chuyên ép cao tần	50	7.000
03	May	32 chuyên may	1.380	10.000	20 chuyên may	760	6.000
04	Gò ráp	04 chuyên gò	440	9.200	02 chuyên gò	250	5.000

II. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CÁN BỘ - CÔNG NHÂN VIÊN

1. Giám Đốc Sản Xuất :

a. Trách nhiệm :

Chịu trách nhiệm trước TGD về công tác tổ chức và điều hành sản xuất, đảm bảo chất lượng sản phẩm và tiến độ theo đúng kế hoạch đã đề ra. Thông qua P.GĐ ĐHSX chỉ đạo hoạt động phòng KH.ĐHSX phòng kế hoạch vật tư và các phân xưởng sản xuất trong toàn nhà máy.

Kiểm tra sự phối hợp giữa các phòng ban nghiệp vụ với các phân xưởng về tính đồng bộ để đảm bảo sản xuất không bị gián đoạn.

Chủ trì các đề tài nghiên cứu hợp lý hóa sản xuất, tối ưu hóa sản xuất trong Công ty. Đề xuất bổ xung nguồn nhân lực, trang thiết bị mới cho sản xuất. Tổ chức thực hiện và phối hợp các chương trình cải tiến chất lượng toàn Công ty.

b. Quyền hạn :

Ra quyết định và ký các văn bản trong phạm vi trách nhiệm được giao theo phân công hoặc ủy quyền của TGD.

Được quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến sản xuất(kể cả việc phải ngưng sản xuất)và báo cáo lại TGD về các quyết định của mình.

2. Giám Đốc Nhân Sự :

a. Trách nhiệm:

Chịu trách nhiệm trước TGD Công ty về công tác tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động. Quản lý và sử dụng quỹ tiền lương cũng như việc đảm bảo các chế độ, chính sách đối với người lao động đang làm việc cho Công ty.

Trực tiếp chỉ đạo hoạt động các phòng DTNL và QLNS.

Chỉ đạo việc lập kế hoạch tuyển dụng, đào tạo công nhân viên chức, xây dựng chuẩn mực cho các chức danh nhằm đảm bảo mọi nhân viên thực hiện các công việc có ảnh hưởng đến chất lượng phải được đào tạo và duy trì hồ sơ đào tạo.

Chỉ đạo việc xây dựng các quy chế trong quản lý và sử dụng lao động tại Công ty.

Hoạch định các công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý và kiến thức chuyên môn, nghề nghiệp cho CB-CNV theo nhu cầu phát triển của Công ty.

Chỉ đạo và kiểm tra công tác tổ chức lao động, tiền lương, tiền thưởng, công tác bảo hiểm xã hội và giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động.

Tham gia đánh giá nội bộ(QY 8.2.2-Đánh giá nội bộ) và kiểm soát hệ thống quản lý chất lượng (QT 5.6-Xem xét của lãnh đạo).

b. Quyền hạn :

Ra quyết định và ký các văn bản trong phạm vi trách nhiệm được giao theo sự phân công hoặc ủy quyền của TGD.

Kiểm tra giám sát việc thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của tất cả cán bộ, chức danh của Công ty(từ chức vụ trưởng phòng trở xuống).

3. Giám Đốc Tài Chính :

a. Trách nhiệm :

Chịu trách nhiệm trước TGD Công ty và nhà nước theo quy định kế toán về mọi hoạt động tài chính-kế toán của Công ty. Trực tiếp điều hành hoạt động của mọi phòng ban.

Theo dõi tập hợp các số liệu có liên quan về kết quả đầu tư và tài chính trong năm. Tham gia phân tích kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Đề xuất các giải pháp kinh tế phù hợp chính sách kinh doanh của Công ty.

Xác lập tính hiệu quả của hệ thống tài chính Công ty. Theo dõi hệ thống sách sổ kế toán có liên quan trong quá trình sử dụng tài chính của Công ty.

Theo dõi và đề xuất các biện pháp tài chính trong các nghiệp vụ có liên quan đến giá cả hàng hóa vật tư trong các hợp đồng mua bán của Công ty.

Tổ chức bảo quản, lưu giữ các tài liệu, hồ sơ tài chính theo đúng chế độ do nhà nước ban hành. Đảm bảo bí mật tuyệt đối các tài liệu hồ sơ và số liệu kế toán.

b. Quyền hạn :

Ký các văn bản, chứng từ trong phạm vi trách nhiệm được giao(theo luật định hiện hành của nhà nước và có sự ủy quyền của TGD Công ty).

4. Giám Đốc Chất Lượng :

a. Trách nhiệm:

Chịu trách nhiệm trước TGD Công ty về việc lập kế hoạch kiểm soát chất lượng sản phẩm toàn Công ty. Trực tiếp điều hành phòng TKCN-QLCL và khối nhân viên QC tại các phân xưởng.

Ban hành tiêu chí chất lượng, nguyên vật liệu nhập kho, BTP nhập kho và thành phẩm xuất xưởng cho toàn bộ sản phẩm sản xuất tại Công ty.

Chỉ đạo thực hiện triển khai kỹ thuật sản xuất tại các phân xưởng. Quyết định xử lý các sự cố kỹ thuật xảy ra trong quá trình sản xuất.

Đánh giá tình hình TKCN-QLCL các đơn hàng đang thực hiện trong kỳ, lập báo cáo cho TGD và báo cáo trong cuộc họp BGĐ Công ty.

Phối hợp phòng KD-TT thỏa thuận các yêu cầu của khách hàng về các chất lượng sản phẩm và giải quyết khiếu nại về sản phẩm không phù hợp.

Tham gia đánh giá chất lượng nội bộ và soát xét hệ thống chất lượng khi có yêu cầu.

Quyết định các biện pháp bảo đảm chất lượng: sửa chữa hay làm lại sản phẩm phát hiện là không phù hợp.

b. Quyền hạn :

Được quyền yêu cầu lãnh đạo các đơn vị liên quan cung cấp thông tin về sản xuất và tình hình chất lượng sản phẩm để có biện pháp kiểm soát chất lượng hợp lý.

Được quyền yêu cầu phân xưởng loại bỏ khối dây chuyền sản xuất các nguyên vật liệu, BTP không đạt chất lượng, các dụng cụ kiểm tra, đo lường không được kiểm định và hiệu chỉnh theo quy định.

Xác nhận chất lượng nguyên liệu đầu vào phù hợp tiêu chuẩn sản xuất. Xác nhận chất lượng thành phẩm xuất xưởng và giao hàng cho khách hàng theo thỏa thuận.

5. Phó Giám Đốc, Kiểm Trưởng Phòng TKCN-QLCL :

a. Trách nhiệm :

Chịu trách nhiệm trước GDCL về tổ chức tiếp nhận mẫu và hồ sơ kỹ thuật mẫu. Nghiên cứu lập quy trình công nghệ tổ chức sản xuất thử mẫu trên dây chuyền, trên cơ sở đó xem xét điều chỉnh quy trình kỹ thuật và hướng dẫn sản xuất nhằm đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của khách hàng.

Lập kế hoạch chất lượng và tổ chức kiểm soát chất lượng sản phẩm, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

Theo dõi quá trình phát sinh các sản phẩm không phù hợp. Xác định và tổ chức thực hiện các biện pháp khắc phục và phòng ngừa ở từng phân xưởng. Thực hiện đúng quy định về các trạng thái kiểm tra và thử nghiệm sản phẩm.

Tổ chức ghi chép và theo dõi báo cáo thống kê chất lượng lưu trữ theo quy định.

Tham gia đánh giá chất lượng nội bộ(QY 8.2.2-Đánh giá nội bộ) và soát xét hệ thống chất lượng khi có yêu cầu(QT 5.6-Xem xét của lãnh đạo).

b. Quyền hạn :

Được quyền yêu cầu lãnh đạo các đơn vị có liên quan cung cấp thông tin về sản xuất và tình hình chất lượng sản phẩm để có biện pháp kiểm soát phù hợp.

Được quyền yêu cầu quản đốc các phân xưởng loại bỏ khỏi dây chuyền sản xuất các loại nguyên vật liệu, BTP không đạt chất lượng. Các loại dụng cụ kiểm tra, đo lường không được kiểm định và hiệu chuẩn theo quy định.

Được quyền chỉ cho nhập kho những nguyên liệu đạt chất lượng chỉ cho phép giao hàng khi giày thành phẩm đạt mức chất lượng để thỏa mãn với khách hàng.

6. Trưởng Phòng TKCN-QLCL :

a. Trách nhiệm :

Tổ chức thực hiện kế hoạch TKCN-QLCL đúng tiến độ và chịu trách nhiệm trước BGĐ Công ty về mọi hoạt động của phòng TKCN-QLCL. Quản lý điều hành TKCN-QLCL theo kế hoạch của BGĐ Công ty.

b. Quyền hạn :

Tổ chức điều hành phòng TKCN-QLCL hoạt động theo định hướng của Công ty.

Quyết định triển khai các yêu cầu chất lượng mã giày trong sản xuất đại trà phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chất lượng của khách hàng và phù hợp khả năng đáp ứng các yêu cầu chất lượng trong sản xuất của nhà máy.

Yêu cầu các phòng, đơn vị liên quan các cấp các thông tin kỹ thuật, QTCN và các yêu cầu kỹ thuật từng mã hàng để lập kế hoạch kiểm soát chất lượng phù hợp.

Kiểm soát và yêu cầu các phân xưởng thực hiện đúng các chỉ tiêu chất lượng sản phẩm theo đúng kế hoạch chất lượng.

Yêu cầu Quản đốc phân xưởng các trưởng đơn vị, cách ly và xử lý vật tư, sản phẩm không phù hợp. Yêu cầu thực hiện các biện pháp khắc phục, phòng ngừa các lỗi kỹ thuật.

Khi cần thiết : Ngưng sản xuất công đoạn, chuyển phân xưởng. Khi việc sản xuất tiếp ảnh hưởng rõ ràng đến chất lượng sản phẩm. Việc sản xuất tiếp chỉ được tiến hành khi Quản đốc phân xưởng chuyển và bộ phận liên quan cho phép.

Phòng TKCN-QLCL có các biện pháp kỹ thuật tổ chức sản xuất đảm bảo chất lượng sản phẩm.

Chỉ cho phép nhập kho: Vật tư, BTP, thành phẩm đạt chất lượng.

7. Quản Đốc Phân Xưởng :

a. Trách nhiệm :

Chịu trách nhiệm trước GĐSX về mọi hoạt động của phân xưởng. Đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất đạt mức chất lượng theo yêu cầu của chi phí vật tư thấp nhất.

Lập và triển khai kế hoạch sản xuất của Công ty giao cho các phân xưởng sản xuất.

Phối hợp phòng TKCN sản xuất thử trước khi triển khai sản xuất mẫu giày mới.

Điều hành sản xuất, kiểm tra đơn đốc chuyển tổ thực hiện đúng tiến độ kế hoạch.

Kiểm soát tình hình chất lượng sản phẩm, kịp thời xử lý các không phù hợp về chất lượng phát sinh trong quá trình sản xuất. Thực hiện các khắc phục và phòng ngừa.

Điều phối sử dụng lao động hợp lý đảm bảo tối ưu hóa sản xuất.

Nắm chắc các số liệu thống kê, triển khai thực hiện các đơn hàng kịp thời.

Duy trì thực hiện tốt nội quy lao động, các quy định về an toàn lao động “5S”, PCCC và các quy chế vận hành máy móc thiết bị trong phạm vi phân xưởng.

Tham gia kế hoạch đào tạo, tái đào tạo nâng cao tay nghề, nghiệp vụ cho công nhân.

Kiểm soát xử lý các tình huống không thuận lợi xảy ra trong phân xưởng, đánh giá chất lượng của từng CB-CNV của phân xưởng.

b. Quyền hạn :

Được quyền yêu cầu các phòng nghiệp vụ và các đơn vị sản xuất có liên quan cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho nhu cầu sản xuất của đơn vị mình.

Được quyền điều động sắp xếp lao động phù hợp với tay nghề của từng người trong nội bộ phân xưởng để hoàn thành kế hoạch sản xuất.

8. Tổ Trưởng Công Đoạn Và Chuyên Trưởng Sản Xuất :

a. Trách nhiệm :

Chịu trách nhiệm trước Quản đốc phân xưởng về hoạt động sản xuất của chuyên do mình phụ trách. Phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất với đảm bảo chất lượng đạt yêu cầu.

Nghiên cứu kỹ QTCN, nắm từng yêu cầu thực hiện các tiêu chuẩn chất lượng của từng mã hàng.

Trực tiếp hướng dẫn công nhân sản xuất làm đúng quy trình công nghệ, các quy trình chất lượng và các yêu cầu về chất lượng.

Kiểm soát chặt chẽ quá trình sản xuất của chuyên, giải quyết kịp thời các yếu tố không phù hợp về chất lượng phát sinh trong quy trình sản xuất.

Quản lý công việc trong chuyên thực hiện tốt nội quy lao động tuân thủ các quy định về vận hành máy móc thiết bị, PCCC và an toàn lao động.

b. Quyền hạn :

Được quyền sắp xếp điều chuyển lao động trong nội bộ chuyên trên cơ sở kết hợp giữa công nghệ và trình độ tay nghề của từng công nhân.

Được quyền kiến nghị, từ chối thực hiện công việc khi có đầy đủ chứng minh rằng hoạt động đó sẽ ảnh hưởng đến chất lượng xấu sản phẩm theo yêu cầu.

9. Tổ Trưởng QC Phân Xưởng :

a. Nhiệm vụ :

Chấp hành sự phân công công tác của ban BQĐ phân xưởng.

Tuân thủ chỉ đạo về nghiệp vụ QLCL của trưởng phòng TKCN-QLCL.

Tổ chức quản lý Tổ QC phân xưởng theo quy định Công ty hướng dẫn, kiểm tra nhân viên QC phân xưởng nâng cao khả năng nghiệp vụ.

Báo cáo trưởng phòng QLCL và ban Quản đốc phân xưởng những sự cố công nghệ, nguyên nhân gây ra sản phẩm KPH.

b. Quyền hạn :

Phối hợp cán bộ phụ trách TKCN và ban Quản đốc phân xưởng xử lý các nguyên nhân sản phẩm KPH do vi phạm QTCN.

Đề nghị ban Quản đốc phân xưởng xử lý các cá nhân, đơn vị cố tình vi phạm QTCN, ảnh hưởng đến chất lượng chung toàn Công ty.

10. Nhân Viên QC Phân Xưởng :

a. Nhiệm vụ :

Chấp hành sự phân công của tổ trưởng QC phân xưởng.

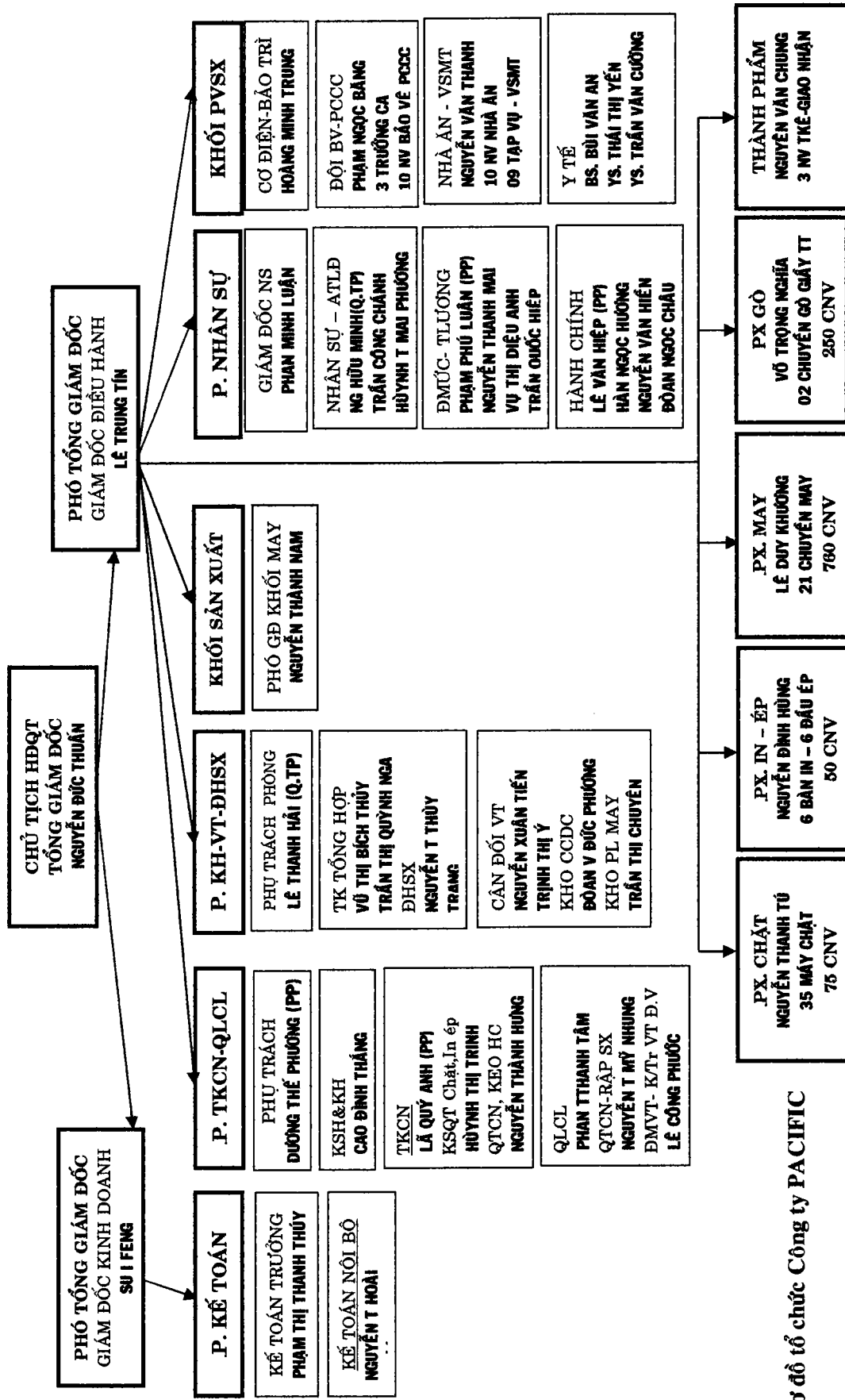
Kiểm tra theo hành trình sản phẩm và lưu ý các trọng điểm.

Phản ánh sự KPH của sản phẩm với chuyên trưởng, tổ trưởng để khắc phục.

Báo cáo tổ trưởng QC phân xưởng nguyên nhân sản phẩm KPH theo biểu mẫu và thời gian quy định.

b. Quyền hạn :

Kiểm tra các công đoạn theo hành trình sản phẩm.



Hình 1: Sơ đồ tổ chức Công ty PACIFIC

CHƯƠNG II

GIỚI THIỆU MÃ HÀNG

Giày dép từ lâu đã không còn đơn thuần chỉ là vật dụng có tính năng bảo vệ bàn chân. Nói đến giày dép là ta đề cập đến thời trang, trang phục.

Ngoài những yêu cầu về đặc tính vừa vận và thiết kế phù hợp, chiếc giày còn phải sản xuất đạt yêu cầu và đáp ứng tốt các đòi hỏi của người sử dụng.

Giày cấu thành từ nhiều bộ phận riêng biệt, được chế tạo từ hơn 45 loại nguyên vật liệu và keo dán khác nhau. Được lắp ráp và hoàn tất qua gần 140 công đoạn thao tác bằng tay và bằng máy. Bởi có quá nhiều loại nguyên vật liệu và nhu cầu khác nhau về nhân lực, còn phải có phom gò chuẩn và phát triển sản xuất tốt nữa. Bắt đầu từ nguyên vật liệu đầu vào qua quá trình sản xuất cho tới khi chiếc giày thành phẩm.

Đặc tính công dụng độ bền của giày không những được đánh giá trong khi mang mà cả khi bị rách nữa. Ngoài ra phải thoải mái và dễ chịu trong quá trình sử dụng. Chất lượng của giày bao gồm nhiều yếu tố và chỉ khi các yếu tố đó có đủ thì lúc đó mới được xem là chiếc giày đẹp.

Công ty PACIFIC triển khai sản xuất đơn hàng gia công của khách hàng DECATHLON, với mã giày SUCCESS MEN 2004. Số P/O: 4500994928. Số lượng 6990 đôi giày cho các size là 35,36,37,38,39,40. Số lượng thùng đóng là 586 thùng. Giày SUCCESS MEN là dạng giày thể thao với nhiều chủng loại và kiểu dáng khác nhau. Phù hợp với nhiều lĩnh vực và mang xu hướng thời trang thể thao hiện nay.

Hình 2.1 : Mã giày SUCCESS MEN 2004